

Bản án số: 07/2021/HSST
Ngày: 08/02/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG, TỈNH THÁI BÌNH

Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Tiến Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu Hiền
2. Bà Nguyễn Thị Vĩnh.

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thuận Yên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng

Đại diện VKSND huyện Đông Hưng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Tráng- Kiểm sát viên

Ngày 08 tháng 02 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình đã xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 01/2021/HSST ngày 11/01/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2021/QĐXXST- HS ngày 26/01/2021 đối với bị cáo:

Vũ Văn H; sinh ngày 17/6/1967. Tại: thôn N, xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: thôn N, xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 7/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Vũ Văn H, đã chết và bà: Chu Thị N, sinh năm 1932; Có vợ: Lưu Thị L, sinh năm 1975 và có 04 con, con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 2004.

Tiền sự: Không;

Tiền án: Không;

Nhân thân:

Còn nhỏ được gia đình nuôi ăn học hết lớp 7/10 sau ở nhà lao động tự do.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 14/8/2020 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- **Bị hại:**

Anh Bùi Đình Th, sinh năm 1993.

Trú tại: thôn B, xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(Có mặt tại phiên tòa)

- **Người làm chứng:**

1- Lưu Văn Gi, sinh năm 1983

Trú tại: Thôn Thượng, xã Đông Phương , huyện Đông Hưng , tỉnh Thái Bình.

2- Nguyễn Hữu B, sinh năm 1989

Trú tại: Thôn Đại Phú, xã Đông Phương, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

3- Phạm Quốc Đạt, (tên gọi khác là KH), sinh năm 1988

Trú tại: Thôn B, xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình;

4- Nguyễn Hồng Văn, sinh năm 1983

Trú tại: Thôn B, xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình;

5- Hà Văn Hiền, sinh năm 1984

Trú tại: thôn Thôn N, xã C; huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình;

6- Nguyễn Bình Hưng, sinh năm 1969.

Trú tại: thôn H, xã Ng; huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình;

7- Hoàng Minh T, sinh năm 1981.

8- Trần Ngọc H , sinh năm 1991

Đều trú tại: Thôn N, xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình;

9- Trần Ngọc T, sinh năm 1991

Trú tại xã Ph, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình;

10-Đào Đắc Đ, sinh năm 1970

11-Đào Thanh T, sinh năm 1966

Đều trú tại: Xx Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình;

(Anh Gi có mặt tại phiên tòa; Còn lại đều vắng mặt tại phiên tòa không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ ngày 11/7/2020, Bùi Đình T cùng Phạm Quốc Đ (tên gọi khác là KH), Trần Ngọc Toàn , Hoàng Minh T, Nguyễn Hồng Văn , Lưu Văn Gi, Nguyễn Hữu B cùng nhau đến khu đất chuyển đổi của gia đình Đào Đắc Đ1, sinh năm 1970 ở thôn Đ, xã C, huyện Đông Hưng. Khi đi Th mang theo một con gà chọi để chọi với gà của Hà Trung H , Th có cá cược với H đá gà nếu ai thắng sẽ

được 01 triệu đồng, nhưng H không đồng ý cá cược mà chỉ cho gà chọi không ăn tiền.

Khi hai bên đang cho gà chọi và có nh người đến xem, thì Vũ Văn H đến xem. H liên tục chửi bậy, rồi chỉ tay vào con gà của Th và nói “con này chỉ 10 hồ là thua”, thì Th nói “Chú lớn tuổi chú ăn nói cẩn thận” hai bên tiếp tục lời qua tiếng lại, H lao vào người Th, nhưng được mọi người can ngăn. Sau đó H nhặt 01 tấm gỗ cốp pha, thì Th cũng nhặt cục đất dưới chân lên rồi cả hai định lao vào đánh nhau thì Đạt can Th lại, còn Gi ôm giữ và vật H làm H bị ngã xuống nền đất. Gi dùng đầu gối trái tì lên bụng của H và dùng tay giằng tấm gỗ ra nhưng không giằng được, lúc này Th cầm 02 chiếc điều cày trên 02 tay, rồi giơ tay phải cầm 01 chiếc vut 01 nhát về phía H nhưng không trúng mà trúng tấm gỗ cốp pha khiến chiếc điều cày bị vỡ. T tiếp tục giơ chiếc điều cày còn 1 ại cầm ở tay trái lên định vut H, thì mọi người can ngăn thu chiếc điều cày trên tay Th, nên không ai bị thương tích gì và hai bên không đánh nhau nữa. Sau đó mọi người giải tán, không chọi gà nữa. Lúc này khi nhóm của Th còn đang ở lại chỗ khu vực chọi gà, H vẫn để xe tại khu vực đá gà rồi đi bộ ra đến ngoài đường gặp anh Hà Văn Hiều, sinh năm 1984 người cùng xã đang đi xe mô tô cùng cH. H nhờ H chở về nhà. Khi anh Hiều chở H về đến công, thì H bảo H “đợi tao tý”, rồi H vào trong nhà, rồi quay ra bảo H “chờ chú ra chân cầu”. H chở H đi quay trở lại theo lối cũ, đi ngang qua Quốc lộ 10 đoạn chân cầu Đ, rẽ về phía bên trái đường đến đầu đường đi vào khu vực các đối tượng vừa chọi gà thuộc thôn Đông Các, thì gặp B điều khiển xe mô tô chở phía sau là Gi đang đi ngược cH từ nơi chọi gà ra. Khi hai xe đi qua nhau, H nói “mấy thằng vừa nãy đây” rồi H bảo anh H dừng lại khi 2 xe đi cách nhau khoảng 10 mét. H xuống xe đi ngược lại phía Gi, Gi cũng xuống xe đi về phía H. H có chửi bậy “Đ.m sao nãy mày đánh tao”, thì Gi nói “ai đánh ai trước”, rồi H và Gi lao vào nhau, Gi nhảy lên dùng chân pH đạp 01 nhát trúng vào vùng bụng của H làm H bị ngã ngổ xuống nền bê tông, Gi tiếp tục dùng chân pH đạp 01 nhát nữa vào vùng bụng của H và ngồi đè lên bụng của H, giữ H nằm ngửa dưới nền bê tông. Lúc này T điều khiển xe mô tô chở Đ đi từ chỗ chọi gà ra đến nơi, Th dùng xe xuống, dùng chân pH đá 01 nhát vào người của H. Bằng chạy đến can ngăn kéo Gi ra không đè lên người H nữa, thì H đứng dậy và dùng tay pH rút con dao bầu nhọn, lưỡi sắc dài 22,7cm, cán dao bằng gỗ dài 12cm được bọc trong túi vải, giắt sẵn trong bụng ra. Th tiếp tục dùng chân pH đá vào người H, H dùng tay trái rút túi vải đựng dao, tay phải cầm cán dao rồi đâm 01 nhát theo cH từ sau ra trước vào bụng của Th. Sau khi bị đâm Th ngã về phía sau. Sau đó H tiếp tục cầm dao giơ lên đe dọa Gi, thì Gi bỏ chạy và nhặt 01 viên gạch ném về phía H nhưng không trúng. Lúc này có ông Đào Thanh Tú, sinh năm 1966, trú tại thôn Đ, xã C đi đến bảo H đưa dao thì H đưa con dao đang cầm trên tay cho ông T. Th được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa huyện Đông Hưng, bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình từ ngày 11/7/2020 đến ngày 22/7/2020 ra viện. Còn H đi về nhà và được gia đình đưa vào Bệnh viện đa khoa Lâm Hoa và Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình điều trị từ ngày 11/7/2020 đến ngày 24/7/2020 thì ra viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 121/20/TgT ngày 30/7/2020 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế Thái Bình kết luận:

Bùi Đình T bị thương tích vùng bụng do vật sắc nhọn tác động , tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 36% (ba mươi sáu phần trăm).

Tại bản cáo trạng số 04/CT-VKSDH ngày 08/01/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng đã truy tố bị cáo: Vũ Văn H - Về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự (với tình tiết định khung tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự).

Kiểm sát viên trình bày bản luận tội:

Tại phiên tòa sơ thẩm không có tình tiết nào mới, do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố.

Đề nghị tuyên bố bị cáo Vũ Văn H – Phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự (với tình tiết định khung tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự).

+ Về tình tiết giảm nhẹ:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo ~~T~~ khai báo hành vi phạm tội ra ăn năn hối cải; Tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại; Bị hại có một phần lỗi do hành vi trái pháp luật của bị hại; Bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm a khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

+ Về tình tiết tăng nặng:

Bị cáo Vũ Văn H không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào.

Do bị cáo có nH tình tiết giảm nhẹ. Đề nghị áp dụng quy định tại Điều 54 của Bộ luật hình sự để áp dụng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo.

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự (với tình tiết định khung tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự); Điều 38 Điều 50; Điều 54; Điều b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn H từ 03 năm đến 03 năm 03 tháng tù.

+Về vật chứng và tài sản thu giữ:

Đề nghị : Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự Điều 47 của Bộ luật hình sự. Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 con dao, dạng dao bầu nhọn, lưỡi bằng kim loại, một lưỡi sắc; 01 (một) túi vải màu xám hình chữ nhật .

+ 01 (một) ống điều cày dài 65cm.

+ 01 (một) tấm gỗ kích thước đo (1,3x0,12x0,02)m.

+Đối với 01 USB màu đen. Cơ quan điều tra đã chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng. Xét thấy đây là chứng cứ ghi hình ảnh nên Tòa án đã trích xuất và được giữ lại để lưu trong hồ sơ vụ án.

+Về trách nhiệm dân sự:

Vũ Văn H đã thỏa thuận bồi thường cho anh Bùi Đình T số tiền 120 triệu đồng và chi trả toàn bộ tiền thuốc, viện phí tại bệnh viện. Anh T đã nhận đủ số tiền 120 triệu đồng. Anh Th không có yêu cầu gì thêm. Do đó, không đặt ra giải quyết trong vụ án.

PHẦN NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[I] Về tố tụng

Trong quá trình điều tra truy tố các Điều tra viên Kiểm sát viên đã tiến hành thu thập các tài liệu chứng cứ theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và Bộ luật Tố tụng Hình sự, không có khiếu nại tố cáo. Do đó các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[II] Về nội dung

[1] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Vũ Văn H đã khai nhận:

Trong khi xem đá gà tại nhà anh Đào Đắc Đ1 thì giữa H với anh Bùi Đình Th và anh Lưu Văn Gi có xảy ra cãi nhau và đánh nhau nhưng được mọi người can ngăn thì bảo anh Hà Trung H chở H về nhà H. Sau khi về nhà H lại bảo anh H chở H quay lại bãi đá gà để lấy xe mô tô của H để lại bãi đá gà.

H chở H đi quay trở lại theo lối cũ, đi ngang qua Quốc lộ 10 đoạn chân cầu Đông Các, rẽ về phía bên trái đường đến đầu đường đi vào khu vực các đối tượng vừa chơi gà thuộc thôn Đ, thì gặp anh B điều khiển xe mô tô chở phía sau là anh Gi đang đi ngược chiều từ nơi chơi gà ra. Khi hai xe đi qua nhau, H nói “mày thằng vừa này đây” rồi H bảo anh H dừng lại khi 2 xe đi cách nhau khoảng 10 mét. H xuống xe đi ngược lại phía Gi, Gi cũng xuống xe đi về phía H. H có chửi bậy “Đ.m sao này mày đánh tao”, thì Gi nói “ai đánh ai t rước” rồi H và Gi lao vào nhau, Gi nhảy lên dùng chân phải đạp 01 nhát trúng vào vùng bụng của H làm H bị ngã ngửa xuống nền bê tông, Gi tiếp tục dùng chân phải đạp 01 nhát nữa vào vùng bụng của H và ngồi đè lên bụng của H, giữ H nằm ngửa dưới nền bê tông. Lúc này anh T điều khiển xe mô tô chở anh Đ đi từ chỗ chơi gà ra đến nơi, Th dùng xe xuống, dùng chân phải đá 01 nhát vào người của H. Bằng cách đến can ngăn kéo Gi ra không đè lên người H nữa, lúc này H đứng dậy và dùng tay phải rút con dao bầu nhọn, lưỡi sắc dài 22,7cm, cán dao bằng gỗ dài 12cm được bọc trong túi vải, giấu sẵn trong bụng ra. Th tiếp tục dùng chân phải đá vào người H, H dùng tay trái rút túi vải đựng dao, tay phải cầm cán dao rồi đâm 01 nhát theo chiều từ sau ra trước vào bụng của Th. Sau khi bị đâm Th ngã về phía sau. Sau đó H tiếp tục cầm dao giơ lên đe dọa Gi, thì Gi bỏ chạy và nhặt 01 viên gạch ném về phía H nhưng không trúng.

Lời khai của bị cáo H thể hiện:

Trong khi trong người H có dao dắt trong bụng, khi gặp anh Gi đi ngược chiều thì H đã bảo anh H chủ động dùng xe lại để H đôi co với anh Gi và hai bên đánh nhau. Sau khi bị anh Gi đạp vào bụng làm H ngã, thì anh Th ở bãi đá gà ra đã dùng chân, tay đánh H. Trong khi anh Th chỉ dùng tay, chân đánh H thì H rút dao

từ trong bụng ra đâm về phía trước (H khai khi bị đánh thì H cũng đâm bừa chứ không chủ định đâm vào khu vực nào trên người anh Th).

Lời khai của bị cáo Vũ Văn H phù hợp với lời khai của bị hại là anh Bùi Đình Th và lời khai của những người làm chứng là các anh Lưu Văn Gi, Phạm Quốc Đ, Nguyễn Hữu B, Hà Văn H, Nguyễn Bình H, Hà Trung H, Hoàng Minh T, Trần Ngọc T, Nguyễn Hồng Văn, Đào Đắc Đ1, Đào Thanh T, Nguyễn Thanh KH và bản kết luận giám định, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Vũ Văn H đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự (với tình tiết định khung tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự).

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nH người;

b) Dùng a-xít nguy hiểm hoặc hóa chất nguy hiểm;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

...

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này;

...

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 14 năm:

...

5. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm hoặc tù chung thân:

...

6. Người nào chuẩn bị vũ khí, vật liệu nổ...

Hành vi của bị cáo Vũ Văn H là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến sức khỏe của anh Bùi Đình Th.

[2] Xét tính chất và mức độ của hành vi phạm tội:

Với mức độ thương tích gây ra cho anh Th là 36% cùng việc dung hung khí nguy hiểm để gây thương tích cho anh Th thì hành vi phạm tội của bị cáo Vũ Văn H thuộc trường hợp rất nghiêm trọng

[3]+Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Vũ Văn H không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào.

[4]+Tình tiết giảm nhẹ:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khẩn khai báo hành vi phạm tội ăn năn hối cải; Tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại; Bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, Bị hại có một phần lỗi do hành vi trái pháp luật của bị hại (chủ động đánh bị cáo H khi H đang bị ngã). Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b Khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Do bị cáo có NH tình tiết giảm nhẹ. Do đó, áp dụng quy định tại Điều 54 của Bộ luật hình sự để áp dụng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo H.

[5] Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ:

-Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy gồm:

+ 01 con dao, dạng dao bầu nhọn, lưỡi bằng kim loại, một lưỡi sắc dài 22,7cm, phần rộng nhất đo 7,8cm, cán dao bằng gỗ màu nâu hình trụ dài 12cm, đường kính 02cm, hai đầu cán dao có đai bằng kim loại màu trắng; 01 (một) túi vải màu xám hình chữ nhật có kích thước (4,8 x 30)cm, miệng túi có 01 dây vải màu đen, ở trên thân túi gần khu vực đáy có 04 vết thủng túi, bờ mép sắc gọn . được niêm phong trong 01 hộp bìa catton

+ 01 (một) ống điều cày dài 65cm, đã qua sử dụng

+ 01 (một) tấm gỗ kích thước đo (1,3x0,12x0,02)m, đã qua sử dụng.

Đối với 01 USB màu đen.Cơ quan điều tra đã chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng. Xét thấy đây là chứng cứ ghi hình ảnh nên Tòa án đã trích xuất để lưu trong hồ sơ vụ án.

Trong vụ án này:

- Đối với hành vi của Lưu Văn Gi: Tại khu vực chân cầu Đông Các, nghe H chửi nên Gi đã dùng chân đạp 02 phát khiến H bị ngã ngồi xuống nền bê tông làm H bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 21%, nhưng H không có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự. Nhân thân của Lưu Văn Gi không đang trong thời gian đang bị giữ, tạm giữ, tạm giam, đang chấp hành án phạt tù, đang chấp hành biện pháp tư pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng hoặc đang chấp hành biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng hoặc đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, Do đó, Công an huyện Đông Hưng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Gi mà không khởi tố hình sự là đúng pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại và bị cáo Vũ Văn H đã thỏa thuận: Bị cáo H bồi thường cho anh Bùi Đình T số tiền 120 triệu đồng và bị cáo H chi trả toàn bộ tiền thuốc, viện phí tại bệnh viện (khoảng 40 triệu đồng). Anh T đã nhận đủ số tiền 120 triệu đồng. Anh T không có yêu cầu gì thêm. Do đó, không đặt ra giải quyết trong vụ án.

[7] Về án phí:

Bị cáo Vũ Văn H pH chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về tội danh:

Tuyên bố : Bị cáo Vũ Văn H - Phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

[2] Về áp dụng luật và hình phạt:

- Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự (với tình tiết định khung tại điểm a khoản 1 Điều 134); Điều 38; Điều 50; Khoản 1 Điều 54; Điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự .

+Xử phạt bị cáo Vũ Văn H 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/8/2020.

[3] Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ:

- Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy gồm:

+ 01 con dao, dạng dao bầu nhọn, lưỡi bằng kim loại, một lưỡi sắc dài 22,7cm, phần rộng nhất đo 7,8cm, cán dao bằng gỗ màu nâu hình trụ dài 12cm, đường kính 02cm, hai đầu cán dao có đai bằng kim loại màu trắng; 01 (một) túi vải màu xám hình chữ nhật có kích thước (4,8 x 30)cm, miệng túi có 01 dây vải màu đen, ở trên thân túi gần khu vực đáy có 04 vết thủng túi, bờ mép sắc gọn, được niêm phong trong 01 hộp bìa catton

+ 01 (một) ống điều cày dài 65cm, đã qua sử dụng

+ 01 (một) tấm gỗ kích thước đo (1,3x0,12x0,02)m, đã qua sử dụng

- Đối với 01 USB màu đen. Cơ quan điều tra đã chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng. Là chứng cứ ghi hình ảnh nên Tòa án đã trích xuất và được giữ lại để lưu trong hồ sơ vụ án.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Vũ Văn H đã thỏa thuận bồi thường cho anh Bùi Đình T số tiền 120 triệu đồng. Anh T đã nhận đủ số tiền trên. Anh Th không có yêu cầu gì thêm. Do đó, nghĩa vụ bồi thường thiệt hại của bị cáo H đối với anh Th đã xong.

[5] Về án phí:

- Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội, quy định mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí.

Bị cáo Vũ Văn H pH chịu 200.000đ tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, Bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận

- Bị cáo.
- VKS,CA,THA;h :Đông Hưng.
- VKSND tỉnh Thái Bình
- Bị hại
- Người có QLVNVLQ
- Sở Tư pháp (khi án có hiệu lực)
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Bùi Tiến Hưng